

Số: /QĐ-SGTVT

Quảng Ngãi, ngày tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt nhiệm vụ và dự toán khảo sát, lập Báo cáo nghiên cứu khả thi và cấm cọc giải phóng mặt bằng dự án Nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 24B đoạn Km23+050 -Km29+800, tỉnh Quảng Ngãi

GIÁM ĐỐC SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 01/2022/QĐ-UBND ngày 11/01/2022 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 32/2021/QĐ-UBND ngày 09/7/2021 của UBND tỉnh ban hành Quy định một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 1645/QĐ-BGTVT ngày 15/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về chủ trương đầu tư Dự án Nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 24B đoạn Km23+050 - Km29+800, tỉnh Quảng Ngãi;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kế hoạch-Tài chính tại Công văn số 11/KHTC ngày 15/01/2024 và đề xuất của Trưởng phòng Quản lý chất lượng công trình giao thông tại Báo cáo kết quả thẩm định số 32/QLCL ngày 26/01/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt nhiệm vụ và dự toán khảo sát, lập Báo cáo nghiên cứu khả thi và cấm cọc giải phóng mặt bằng dự án Nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 24B đoạn Km23+050 -Km29+800, tỉnh Quảng Ngãi, với nội dung chính sau:

1. Chủ đầu tư: Sở Giao thông vận tải.

2. Đơn vị lập nhiệm vụ và dự toán khảo sát, lập Báo cáo nghiên cứu khả thi: Sở Giao thông vận tải.

3. Địa điểm xây dựng: thành phố Quảng Ngãi và huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi.

4. Nội dung nhiệm vụ:

4.1. Phạm vi dự án:

- Điểm đầu: tại khoảng Km23+050, Quốc lộ 24B, thuộc địa phận xã Tịnh Ấn Tây, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

- Điểm cuối: tại khoảng Km29+800, Quốc lộ 24B, thuộc địa phận xã Tịnh Sơn, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi.

- Tổng chiều dài khoảng: 6,75Km

4.2. Quy mô kỹ thuật:

- Loại, cấp đường: Đoạn ngoài đô thị theo tiêu chuẩn đường cấp III - Đồng bằng, tốc độ thiết kế $V_{tk}=80\text{km/h}$ (TCVN4054-2005); đoạn qua đô thị theo tiêu chuẩn đường đô thị (TCVN 13592:2022).

- Quy mô mặt cắt ngang được thiết kế với bề rộng nền đường là 17,4m và mặt đường là 14,0m, gồm: 4 làn xe rộng 14,0m, vạch sơn làn rộng 0,5m, lề đường hai bên rộng 2,9m.

- Kết cấu mặt đường: Mặt đường bê tông nhựa cấp cao A1.

- Nút giao: cùng mức đơn giản, giao thông trong nút tự điều chỉnh kết hợp các biển báo và vạch sơn; đường dân sinh được vượt nổi đảm bảo an toàn giao thông. Riêng nút giao với đường sắt Bắc - Nam thiết kế dạng khác mức bằng cầu vượt, kết hợp xây dựng đường gom hai bên phù hợp hiện trạng.

- Công trình thoát nước và an toàn giao thông: Thiết kế đầy đủ hệ thống thoát nước theo tiêu chuẩn. Bố trí hệ thống an toàn giao thông theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41:2019/BGTVT.

- Phần cầu: xây dựng mới 02 cầu hiện hữu trên tuyến (Bà Tá và Bà Mẹo) và 01 cầu vượt đường sắt tại Km23+300 giao cắt đường sắt Bắc - Nam. Cầu Kiến hiện hữu có khẩu độ nhỏ thực hiện phá dỡ và thay thế bằng công hộp bê tông cốt thép. Khổ cầu phù hợp khổ nền đường.

- Công trình hạ tầng kỹ thuật: Trong trường hợp điều kiện cho phép, đầu tư hoàn thiện theo quy hoạch hệ thống hạ tầng kỹ thuật gồm: điện chiếu sáng, vỉa hè, hồ trồng cây, cây xanh, cấp nước, công kỹ thuật...

4.3. Hệ thống quy trình, quy phạm khảo sát, thiết kế:

4.3.1. Khảo sát: TCCS 31:2020/TCĐBVN Đường ô tô-Tiêu chuẩn khảo sát; TCVN 9398:2012 Công tác trắc địa trong xây dựng công trình; Quy trình khảo sát thiết kế cải tạo nâng cấp đường ô tô 22TCN263-2000; Quy trình đo vẽ địa hình theo tiêu chuẩn ngành 96TCN43-90 và các quy trình quy phạm hiện hành khác có liên quan.

4.3.2. Thiết kế: Đường đô thị - Yêu cầu thiết kế TCVN 13592:2022; Tiêu chuẩn thiết kế đường ô tô TCVN4054-2005; Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 11823-1:2017 về Thiết kế cầu đường bộ; QCVN 07:2016/BXD; Quy trình thiết kế cầu công theo trạng thái giới hạn 22TCN18-79; Quy trình thiết kế áo đường mềm 22TCN 211-06; Tải trọng và tác động - Tiêu chuẩn thiết kế TCVN 2737-2020; Thiết kế công trình chịu động đất TCVN 9386-2012; Lớp mặt đường bằng hỗn hợp nhựa nóng-Thi công và nghiệm thu TCVN 13567-1:2022; Lớp móng cấp phối đá dăm trong kết cấu áo đường ô tô – vật liệu, thi công và nghiệm thu TCVN 8859-2023; Kết cấu thép-Tiêu chuẩn thiết kế TCVN 5575-2012; Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép-Tiêu chuẩn thiết kế TCVN 5574-2018; Công tác đất-Quy phạm thi công và nghiệm thu TCVN 4447-2012; Điều lệ báo hiệu đường bộ Việt Nam QCVN 41:2019/BGTVT; Các quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành liên quan khác.

4.4. Nội dung công việc dự kiến:

- Nhiệm vụ khảo sát: Điều tra các số liệu về kinh tế, xã hội tại khu vực tuyến đi qua, khảo sát đo đạc, khảo sát địa hình, địa chất, thủy văn, điều tra các mỏ vật liệu, bãi thải vật liệu, khảo sát đường cũ, cung cấp đầy đủ các tài liệu, số liệu để phục vụ cho công tác lập dự án đầu tư xây dựng công trình.

- Nhiệm vụ lập Báo cáo nghiên cứu khả thi: Hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi đáp ứng yêu cầu của chủ đầu tư đặt ra, phù hợp với quy định; thiết kế phù hợp quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành; dự toán được lập trên cơ sở định mức kinh tế kỹ thuật và đơn giá vật liệu, nhân công, xe máy theo quy định của Nhà nước, phù hợp với quy luật kinh tế thị trường.

- Nhiệm vụ lập dự toán cấm cọc GPMB: Căn cứ hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi được phê duyệt, tiến hành xác định phạm vi và cấm cọc giải phóng mặt bằng theo quy định.

- Khối lượng dự kiến thực hiện: Chi tiết theo nhiệm vụ và dự toán

5. Kinh phí dự kiến thực hiện:

Tổng cộng	:	2.630.527.000 VNĐ
- Chi phí khảo sát	:	1.030.783.000 VNĐ
- Chi phí cấm cọc GPMB	:	582.968.000 VNĐ
- Dự phòng chi phí khảo sát và cấm cọc GPMB	:	161.375.000 VNĐ
- Chi phí lập Báo cáo nghiên cứu khả thi	:	855.401.000 VNĐ

* Chi phí khảo sát, lập Báo cáo nghiên cứu khả thi sẽ được chuẩn xác trong quá trình thực hiện khảo sát, phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi.

Điều 2. Căn cứ Quyết định này, Trưởng phòng Kế hoạch-Tài chính có trách nhiệm:

- Phối hợp với các phòng chuyên môn của Sở triển khai bước tiếp theo theo đúng qui định hiện hành.

- Thực hiện đầy đủ các nội dung kiến nghị của Phòng QLCLCTGT tại Kết quả thẩm định số 32/QLCL ngày 26/01/2024.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Sở; Trưởng các phòng: Quản lý chất lượng công trình giao thông, Kế hoạch-Tài chính, Quản lý Kết cấu hạ tầng giao thông và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- Bộ GTVT (b/c);
- KBNN tỉnh;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, QLCL(Inthien).

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Phong